

6		5		4		3		2		1	
REV		DESCRIPTION				DATE		NOTICE OF PROPRIETARY INFORMATION: INFORMATION CONTAINED HEREIN IS PROPRIETARY AND IS PROPERTY OF SKYLINK MANUFACTURING VN LTD. UNAUTHORIZED USE AND CPYING ARE PROHIBITED			
E											
D											
C											
B											
A											

1: 1

制作要求:

1.尺寸: 29.5x18.5mm

2.材质: 哑银箔贴纸过光胶

3.颜色: 银底黑字

4.公差: ±0.15mm

5.满足高温65℃, 低温-30℃, 4小时的粘性测试的要求, 无起泡、剥落、褪色的现象

Model/Modèle/: KN-318
HVIN: KN-318Y
FCC ID: KUT-KN318
IC: 4454A-KN318Y
Made in Vietnam
Fabriqué au Vietnam
This device complies with Part 15 of the FCC Rules. Operation is subject to the following two conditions: (1) this device may not cause harmful interference, and (2) this device must accept any interference.

Model/Modèle/: KN-318
HVIN: KN-318Y
FCC ID: KUT-KN318
IC: 4454A-KN318Y
Made in Vietnam
Fabriqué au Vietnam
This device complies with Part 15 of the FCC Rules. Operation is subject to the following two conditions: (1) this device may not cause harmful interference, and (2) this device must accept any interference.

放大图

Ảnh phóng to

NHÂN XÉT:

1. Kích thước: 29,5x18,5mm, bo góc R1.

2. Chất liệu: Nhãn dán giấy bạc mờ

3. Màu in: Màu đen trên nền bạc

4. Dung sai: ± 0,15m

5. Yêu cầu thử độ bám dính của tem ở nhiệt độ cao 65 độ c trong 4 giờ và -30 độ c trong 4 giờ mà không bị phồng rộp, bong tróc, phai mực.

SKYLINK® SKYLINK MANUFACTURING VN LTD.

TOLERANCE UNLESS ESPECIALLY EXPLAIN					MODEL NAME:		PART NAME:				
X.	±0.2	X.XX	±0.05		KN-318		FCC Label				
X.X	±0.1	∠X°	±0.5°								
DRAW By		Nguyen Tien Khiem		MAT'L		Nhân dán giấy bạc mờ		P/N NO		100W723VN-003	
Checked By				COLOR				FINISH			
Reviewed By				SCALE		N/A QTY		TOOL NO			
Approved By				SIZE		A4 UNIT mm		SHEET		REV A	

LABEL,DOT,QC
100Z068VN-XXX
QTY: 1PC

LABEL,DATE CODE
100D070VN-XXX
QTY: 1PC

LABEL,FCC(IC)
100W723VN-XXX
QTY:1PC



KN-318 VX.X
QTY: 1PC